

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước và Thông tư số 77/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 3872/QĐ-UBND ngày 19/10/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND tỉnh quản lý;

Căn cứ Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ lĩnh vực tài chính trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 202/TTr-STC ngày 14/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kết quả giám sát tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2023 đối với 05 doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và 03 doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ như các Phụ biểu kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp

có liên quan thực hiện việc công khai thông tin tài chính và kết quả xếp loại được phê duyệt tại Điều 1 theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Lãnh đạo các doanh nghiệp có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH

Biểu số 03

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ

[Năm [Kỳ] Báo cáo: 2023

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên doanh nghiệp	Tổng doanh thu	Lợi nhuận sau thuế	Số phải nộp ngân sách	Có dấu hiệu Mất an toàn về tài chính	Ghi chú
1	Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định	67.907	8.369	1.232	không	
2	Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Định	445.156	31.034	161.596	không	
3	Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn	27.893	1.819	1.732	không	
4	Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn	54.417	7.198	5.692	không	
5	Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh	43.134	4.294	2.723	không	

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ XẾP LOẠI DOANH NGHIỆP NĂM 2023

TT	Tên doanh nghiệp	Chi tiêu 1 (tr.đồng)			Chi tiêu 2						Chi tiêu 3					Chi tiêu 4 Xếp loại	Chi tiêu 5 Xếp loại	Xếp loại DN	
		Tổng doanh thu và thu nhập khác			Lợi nhuận sau thuế (tr.đồng)		Vốn CSH bình quân (tr.đồng)		Tỷ suất LN/vốn (%)		Xếp loại	Khả năng thanh toán nợ đến hạn			Nợ quá hạn (tr.đ)				Xếp loại
		KH	TH	Xếp loại	KH	TH	KH	TH	KH	TH		TSNH (tr.đ)	Nợ NH (tr.đ)	Tỷ lệ (lần)					
I	Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ																		
1	Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định	66.854	67.907	A								26.970	15.969	1,69	0	A	A	A	A
2	Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Định	417.953	445.156	A	23.360	31.034	74.500	74.500	31,36%	41,66%	A	174.537	102.580	1,70	0	A	A		A
3	Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn	25.960	27.893	A	1.716	1.819	47.577	47.556	3,61%	3,82%	A	47.268	4.827	9,79	0	A	A		A
4	Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn	44.800	54.417	A	6.060	7.198	45.924	47.000	13,20%	15,31%	A	66.782	32.541	2,05	0	A	A		A
5	Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh	42.913	43.134	A	4.284	4.294	48.777	48.779	8,78%	8,80%	A	76.179	24.649	3,09	0	A	A		A
II	Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ																		
1	Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định	265.000	278.230	A	40.400	45.021	124.108	124.108	32,55%	36,28%	A	92.495	117.539	0,79	0	B	A		A
2	Công ty cổ phần Môi trường Bình Định	128.725	155.810	A	5.999	7.220	34.271	34.271	17,50%	21,07%	A	91.440	53.262	1,72	0	A	A		A
3	Công ty cổ phần Công viên cây xanh và Chiếu sáng đô thị Quy Nhơn	112.550	115.373	A	5.331	5.901	15.171	15.171	35,14%	38,90%	A	76.079	62.279	1,22	0	A	B		B